

Số: 44/2024/QĐST-DS.

Ninh Hải, ngày 07 tháng 8 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Biên bản Hòa giải thành ngày 30/7/2024 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 151/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản Hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Bà Trần Thị M** – sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Thôn P, xã Phương Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- *Bị đơn:* **Ông Phạm Đình Đ** – sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Thôn P, xã Phương Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phạm Đình Đ đồng ý trả cho bà Trần Thị M số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Bà M không yêu cầu tiền lãi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

- *Về án phí:*

Ông Phạm Đình Đ đồng ý chịu số tiền 500.000^d (Năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Trần Thị M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho bà Trần Thị M số tiền 500.000^d (Năm trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0003647 ngày 27/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS Huyện, Tỉnh;
- Lưu (AV, HS).

Thẩm phán

Vân Thị Thu Sang